

Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ

H, ngày 30 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 13A/2020/ HNGĐ-ST ngày 07/01/2020, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị M, sinh năm 1977**; HKTT: 101 phố Đ, phường Ô, quận Đ, H;Trú tại: Số 63g ngõ 18 tổ 10 phố Đ, phường Đ, quận H, H.

- Bị đơn: **Anh Lý Mạnh C, sinh năm 1973**; HKTT: 101 phố Đ, phường Ô, quận Đ, H;Trú tại: Số 63g ngõ 18 tổ 10 phố Đ, phường Đ, quận H, H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: *Chị Bùi Thị M* và *anh Lý Mạnh C*.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Xác nhận chị M và anh C có 02 con chung là: Lý Thành C, sinh ngày 12/9/1998 và cháu Lý Phi L, sinh ngày 3/7/2000. Các con chung của anh chị đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

* **Về tài sản chung:** Chị M và anh C xác nhận anh chị tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về nợ chung:** Chị M và anh C xác nhận anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị M chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Do chị M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005116 ngày 07/01/2020 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội nên hoàn trả lại cho chị M 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đ-ơng sự
- VKSND quận H;
- UBND phường P,
- Quận Đ, H;
- L-u hồ sơ VA.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh T

